

Số: 01/2024/QĐST-HNGĐ

L, ngày 24 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lý Thị Thu H, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Khu Đ, xã X, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Lê Văn L, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Khu A, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, khoản 1, 2 Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1, khoản 3 Điều 12, Điều 14, khoản 4 Điều 15, khoản 9 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lý Thị Thu H và anh Lê Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Lý Thị Thu H và anh Lê Văn L xác định vợ chồng có 02 con chung là Lê Trí L1, sinh ngày 31/8/2019 và Lê Thanh T, sinh ngày 22/7/2021. Khi ly hôn, hai bên thống nhất thoả thuận giao cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung đến khi thành niên; Anh L không ai phải

cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị H do chị H không yêu cầu.

Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

2.2. Về tài sản chung, công sức, công nợ: Chị Lý Thị Thu H và anh Lê Văn L không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lý Thị Thu H tự nguyện chịu toàn bộ án phí số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị H thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo Thông báo miễn nộp tiền tạm ứng án phí số 06/TB-TA ngày 01/10/2024 của Tòa án nhân dân huyện L, chị H được miễn nộp án phí số tiền 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Nay chị H phải nộp số tiền 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện L;
- UBND xã T,
huyện L (KH 18/10/2019);
- THADS huyện L;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Phạm Tuấn Anh